**Tiết 1: Toán**

**TÌM SỐ HẠNG TRONG MỘT TỔNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức – kĩ năng:***

- Biết cách tìm được số hạng chưa biết trong một tổng số bị trừ, số trừ (dựa vào mối quan hệ giữa thành phần và kết quả của phép tính)

-Vận dụng giải được các bài tập, bài toán có liên quan

- Thông qua các hoạt động giải các bài tập, bài toán thực tế liên quan đến tìm phép cộng, phép trừ.

***2. Năng lực.***

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp giải quyết vấn đề.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Slide

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động(3-5’)** | |
| - GV tổ chức vận động theo nhạc 1 bài hát  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá(13-15’)** | |
| **\*** GV hướng dẫn HS cách tiếp cận  **-** GV đưa bài toán: *Một túi có 14 quả táo gồm táo xanh và táo đỏ, trong đó có 10 quả táo xanh. Hỏi có bao nhiêu quả táo đỏ?*  Bài toán cho biết gì?  Bài toán hỏi gì?  \* G tóm tắt = hình (Slide)    + Coi số táo đỏ chưa biết là ? thì số táo xanh cộng số táo đỏ được phép tính gì?  GV chốt phần phân tích đưa ra phép tính:  10 + ? = 14 (10 là số táo xanh, 14 là tổng táo xanh và đỏ, ***?*** chính là biểu thị số táo đỏ chưa biết)  - Yêu cầu H nêu tên thành phần phép tính  - GV ghi bảng thành phần tương ứng phép tính  \* YC H vận dụng KT đã học viết phép tính và tìm số táo đỏ, TĐ N2 (2’)  \* H giơ bảng, đọc phép tính, giải thích vì sao.  - Yêu cầu H nêu bài giải.  - G chốt, viết phép tính 14 – 10 = 4  - Muốn tìm số táo đỏ em làm NTN?  - (G chỉ phép trừ) 14, 10 là gì trong phép cộng?  \* Vậy muốn tìn SH trong 1 tổng làm NTN ?  - G yêu cầu H nhẩm thuộc quy tắc  **3.Hoạt động**(**15-17**’)  **Bài 1. (N2)** Tìm số hạng (theo mẫu).  - GV hướng dẫn cho HS tìm được số hạng. (theo mẫu). GV đưa mẫu gọi HS đọc  - Chữa bài;  - Chốt quy tắc “Muốn tìm số hạng chưa biết ta lấy tổng trừ đi số hạng kia” ”.  **Bài 2: (Cá nhân-N2) Số?**  + Bài cho biết gì?, ... hỏi gì?  - Yc H làm SGK  + GV hỏi HS vì sao em tìm được số hạng đó?  - GV cho HS làm việc cá nhân.  - GV đưa lên MH cho HS trình bày kết quả,  + Em làm thế nào để tìm được SH là...?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: (Cá nhân) – N2.**  - GV hướng dẫn học sinh phân tích bài toán: (Bài toán cho biết gì? hỏi gì?) nêu cách giải.  - YC HS làm bài tập vào vở.  - Soi bài nhận xét  - GV yc HS nêu cách thực hiện  ***Chốt cách tìm một số hạng trong 1 tổng*** | - H đọc bài toán, lớp đọc thầm  - H nêu, nhiều H nhắc lại  - H trả lời  H nêu 10 + ? = 14  10 là số hạng  ? là số hạng  14 là tổng  - H viết phép tính (bcon)  - H đọc phép tính  - H giải thích  - H nêu bài giải, nhận xét  - H trình bày bài giải:  ... 14 – 10 = 4  - Lấy tổng số táo trừ đi số táo xanh  - H trả lời:  ...tổng, ...số hạng  - H thảo luận N2 - nêu  “Muốn tìm số hạng chưa biết, ta lấy tổng trừ đi số hạng kia”  - Nhiều HS nhắc lại quy tắc  - HS tìm số hạng chưa biết.  - H làm bài bảng con và chia sẻ cách làm trong N2  VD: Nêu thành phần PT  vì sao bạn tìm được KQ là...  - Nêu cách tìm số hạng  - H đọc yêu cầu  - Cho biết Tổng và 1 số hạng  Hỏi số hạng kia  - HS làm vào sách  - H đọc KQ lần lượt  - Nêu cách tìm số hạng chưa biết.  - H so sánh bài làm của mình với bài mẫu trên bảng - sửa nếu sai  - HS đọc thầm bài toán.  - 1 H đọc to  - H nêu  - H làm vở, trao đổi N2  Bài giải:  Bến thứ 2 có số thuyền là:  65 - 40 = 25 (thuyền)  Đáp số: 25 thuyền.  - Đọc bài làm  số thuyền của bến T2 = số thuyền 2 bến - số thuyền của bến T1 |
| **3. Vận dụng.(1-2’)** | |
| **-** GV đưa bài toán  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - H làm bảng on |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_